TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐS** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 11/2022/HS-ST Ngày 14 - 04 - 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐS TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Long

Bà Lê Thị Thủy

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Liên - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐS, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Cao Kỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2021, đối với bị cáo:

Thiều Sỹ **T**; sinh ngày 15 tháng 07 năm 1977; tại huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn **PT1**, xã **ĐT**, huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thiều Sỹ **TB** (đã chết); con bà: Nguyễn Thị **Đ**; có vợ là Trần Thị **H** và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Chị Cao Thị **H**; sinh năm: 1983; nơi cư trú: Khu phố **TN**, thị trấn **RT**, huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 07/02/2022 tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa phối hợp Công an huyện **ĐS**, Công an thị trấn **RT** tuần tra tại khu vực Quốc lộ 45 thuộc khu phố **TN**, thị trấn **RT**, huyện **ĐS** thấy Thiều Sỹ **T** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B7-274.03 có biểu hiện nghi vấn nên **T** hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã phát hiện trong túi áo ngực bên trái **T** đang mặc có 04 gói giấy bên trong chứa đựng chất bột màu trắng (nghi là chất ma túy) nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng.

Ngày 07/02/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện **ĐS** đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định khối lượng, loại ma túy. Ngày 10/02/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có Kết luận giám định số 714/KL-KTHS đã kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,423g (không phẩy bốn hai ba gam) loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSĐS ngày 10 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Thiều Sỹ **T** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS để xử phạt Thiều Sỹ **T** mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma tuý còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 07/02/2022 **T** lên cơn nghiện nên một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 36B7-274.03 từ nhà đến khu vực đồng Vèn, thị trấn **RT**, huyện **ĐS** tìm mua của một người phụ nữ khoảng tầm 30 tuổi không biết tên, địa chỉ 04 gói Heroin với giá 400.000 đồng, sau khi mua được ma túy, **T** để trong túi áo ngực bên trái mục đích đem về nhà để sử dụng. Trên đường đi về đến khu phố **TN**, thị trấn **RT**, huyện **ĐS** bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Trong quá trình điều tra, người làm chứng chị Cao Thị **H TN** với nội dung sự việc như cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Ý kiến trình bày của người bào chữa: Thống nhất với tội danh mà đại diện VKSND đã truy tố và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã

áp dụng cho bị cáo. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung và miễn án phí cho bị cáo. Bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo là người có công với cách mạng đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án thấp.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện **ĐS**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện **ĐS**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan **T** hành tố tụng, người **T** hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan **T** hành tố tụng, người **T** hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Vào khoảng 12 giờ 10 phút, ngày 07/02/2022 tại khu phố **TN**, thị trấn **RT**, huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hoá, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Thanh Hóa phối hợp Công an huyện **ĐS**, Công an thị trấn **RT** phát hiện, bắt quả tang Thiều Sỹ **T** có hành vi tàng trữ trái phép 0,423g (không phẩy bốn hai ba gam) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ như sau: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai trung thực các tình tiết của vụ án là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bố bị cáo là thương binh và đã được tặng huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì, là người có công với cách mạng được duy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Tuy nhiên, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi, mà còn là tiền đề

và điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong xã hội. Nên cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma tuý còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo xin miễn án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí. Vì vậy cần miễn án phí đối với bị cáo.

[9] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho **T**: Cơ quan điều tra Công an huyện **ĐS** đã **T** hành xác minh theo mô tả đặc điểm nhận dạng, lời khai của bị cáo nhưng không có kết quả, nên chưa có đủ căn cứ để xử lý đối tượng. Cơ quan điều tra Công an huyện **ĐS** tiếp tục xác minh làm rõ đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS:

Tuyên bố: Bị cáo Thiều Sỹ **T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Thiều Sỹ **T** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 07/02/2022).

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý còn lại sau giám định đựng trong 01 chiếc phong bì đóng dấu niêm phong và có chữ ký của những người có liên quan do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành. Theo Biên bản giao nhận tang vật ngày 07/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện **ĐS**.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thiều Sỹ **T**.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- CQĐT CA huyện **ĐS**;
- CQTHAHS CA huyện **ĐS**;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện **ĐS**;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thanh Tân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Long **Lê Thị Thủy** **Nguyễn Thanh Tân**